

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2022/HS-ST
Ngày: 12 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Thắng;
2. Bà Hoàng Thị Tuyết Nhung.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hoàng Tiến Lực - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa:* Ông Trần Công Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2022/HSST ngày 14 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn Tr, tên gọi khác: Tý, sinh năm 1980, tại: Quảng Trị; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố M, Phường 5, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Phụ xe; Con ông Nguyễn Hồ H, sinh năm 1946, nghề nghiệp: Lao động tự do và bà Lê Thị C, sinh năm 1968, nghề nghiệp: Buôn bán. Hiện đều trú tại khu phố M, Phường 5, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị. Gia đình có 04 anh, em, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Võ Thị Quỳnh Tr (đã ly hôn); Con: Nguyễn Minh Kh, sinh năm 2015 đang sống cùng mẹ.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2022 tại Nhà tạm giữ công an thành phố Đông Hà, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1981, trú tại khu phố M, Phường 5, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Diệu H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/4/2022, Nguyễn Tuấn Tr điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS 74 C1 – 337.73 của bà Hoàng Thị Th đi đến đường Bùi Dục Tài, thành phố Đông Hà gặp một người phụ nữ không rõ lai lịch mua được 25 viên ma túy hồng phiến với giá 1.000.000 đồng (số ma túy được đựng trong một túi ni lông trong suốt). Sau khi có ma túy, Tr cất giấu tại tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm địa điểm để sử dụng. Khi đến ngã ba giao nhau giữa đường Hiền Lương với đường Trần Hưng Đạo thì bị Tổ công tác Công an thành phố Đông Hà phát hiện bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 389/KLGD- KSHS ngày 06/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 25 viên nén gửi đến giám định có khối lượng 2,1692 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 79/CT-VKSDH ngày 14/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn Tr về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Tuấn Tr từ 24 đến 27 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu và tiêu hủy 02 phong bì niêm phong ký hiệu PS3A 077850 và **PS3A103683**; Trả lại cho Nguyễn Tuấn Tr 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6, màu xám, số thuê bao 0845086357.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Tuấn Tr từ 15 đến 20 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị

cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Trong đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng đã thể hiện, đủ cơ sở kết luận: Ngày 01/4/2022, Nguyễn Tuấn Tr đã có hành vi tàng trữ 2,1692 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, điều luật có khung hình phạt tù từ một năm đến năm năm.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, là nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây mất trật tự trị an địa phương và tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ "*Thành khẩn khai báo*" quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 15 đến 20 tháng tù. Tuy nhiên bị cáo tàng trữ ma túy là Methamphetamine có khối lượng 2,1692 gam, trên cơ sở đánh giá một cách toàn diện về nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ thấy đề nghị của người bào chữa là chưa phù hợp. Cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có cơ sở và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe và giáo dục. Ban hành quyết định tạm giam bị cáo thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

[4] Xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A 077850 và **PS3A103683** có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu xám, có số thuê bao 0845086357, số IMEIL: 35576707552658 là của bị cáo Nguyễn Tuấn Tr không phải là phương tiện phạm tội nên trả lại trả lại cho Nguyễn Tuấn Tr.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Tr, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tuấn Tr** (Tên gọi khác Tý) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Nguyễn Tuấn Tr 24** (*Hai mươi bốn*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/4/2022.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2; Điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu PS3A077850 và 01 phong bì niêm phong ký hiệu **PS3A103683** có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

Tra lại cho Nguyễn Tuấn Tr 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu xám, có số thuê bao 0845086357, số IMEIL: 35576707552658 nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử: Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- CCTHADS TP Đông Hà;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hải Yến